

Bản án số: 38/2020/HSST

Ngày: 03/9/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Quýnh; Ông Võ Hồng Nam.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huân - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 03/9/2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2020/HSST ngày 07/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 11/8/2020, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 06/2020/TB-TA ngày 21/8/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đồng H; sinh năm: 1995;

ĐKKHKT và chỗ ở: A, C, N, Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Đồng M và bà Đỗ Thị H;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Vợ là Lý Lan A, có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 13/2/2017 của Ủy ban nhân dân huyện N xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi Tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo (Nộp phạt ngày 14/2/2017)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/6/2020, đến ngày 24/6/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương

Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Phúc T, sinh năm 2000; Địa chỉ: T, A, thành phố H, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

Anh Nguyễn Viết T, sinh năm 1991; Địa chỉ: C, A, N, Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 23/6/2020, Nguyễn Đồng H (là lái xe taxi) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34A-087.42 (chủ sở hữu là Công ty cổ phần đầu tư và phát triển H) đến đón người phụ nữ (không rõ tuổi, địa chỉ) tại quán ăn đêm ở khu V, xã H, huyện N đưa đến nhà nghỉ V ở khu L, thị trấn S, huyện N để ngủ. Trên đường đi người phụ nữ trên đưa cho H 500.000đồng và bảo mua ma túy về cùng sử dụng thì H đồng ý. Khi đưa người phụ nữ trên đến nhà nghỉ V thì H lái xe đi mua của người đàn ông tên Trần Thế T ở khu vực xã Đ, huyện N 400.000đồng được 01 gói ma túy dạng đá. Mua được ma túy thì H để vào khe để đồ trên cánh cửa phía trước bên trái xe ô tô rồi đi đón Nguyễn Phúc T, để sử dụng ma túy cùng. Đến 01 giờ 45 phút cùng ngày, khi H và T đến cửa nhà nghỉ V thì bị lực lượng công an huyện Nam Sách phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên ở khe để đồ trên cánh cửa phía trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 34A-087.42.

Tại Kết luận giám định số 294/KLGD-PC09 ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì gửi giám định khối lượng là 0,123 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 294/KLGD-PC09 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,079 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; số tiền 1.400.000đồng thu giữ của Nguyễn Đồng H hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-NS ngày 06/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Đồng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; Tuyên bố: Nguyễn Đồng H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt: H từ 12 - 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ, trả lại cho H số tiền 1.300.000đ; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 01 giờ 45 phút ngày 23/6/2020, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ V ở khu L, thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương, lực lượng Công an huyện Nam Sách bắt quả tang Nguyễn Đồng H có hành vi tàng trữ trái phép 0,123 gam ma túy Methamphetamine tại khe cánh cửa bên trái cạnh bên lái xe ô tô biển kiểm soát 34A-087.42, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy có thành phần là Methamphetamine là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1

Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,079 gam Methamphetamin hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.400.000đ bị cáo H giao nộp cho cơ quan điều tra, trong đó có 100.000đ là tiền người phụ nữ đưa cho H đi mua ma túy còn thừa nên tịch thu xung quỹ nhà nước, số tiền còn lại là 1.300.000đ là tiền của H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe ô tô Huyndai I10 biển số 34A-087.42 chủ sở hữu là Công ty cổ phần đầu tư và phát triển H giao cho H sử dụng, không biết H sử dụng xe vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách đã trả lại xe ô tô cho Công ty cổ phần đầu tư và phát triển H là phù hợp.

[7] Anh Nguyễn Phúc T là người được H rủ sử dụng ma túy nhưng không biết nguồn gốc số ma túy H đã mua và không biết H cất giấu ở đâu, người phụ nữ H khai nhận đưa tiền cho H để mua ma túy về sử dụng cùng không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đặt ra vấn đề xử lý là phù hợp.

Nguyễn Đồng H khai mua ma túy của người đàn ông tên Trần Thế T nhưng T không thừa nhận nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[9] Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đồng H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đồng H **13** (*Mười ba*) tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 23/6/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,079 gam Methamphetamin hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 294/KLGD-PC09 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương.

Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*)

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đồng H số tiền 1.300.000đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 14/8/2020)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Đồng H phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- Cơ quan điều tra - CA huyện Nam Sách;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND TT S;
- Cơ quan THA HS – Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy